

Số: 3386/CTPH-BCHQS-SNN

Cao Bằng, ngày 15 tháng 12 năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP

Thực hiện nhiệm vụ kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh giữa Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giai đoạn 2023-2025 và những năm tiếp theo

Căn cứ Chương trình phối hợp số 2832/CTPH-BQP-BNN&PTNT, ngày 08/8/2023 giữa Bộ Quốc phòng với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thực hiện nhiệm vụ kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh giai đoạn 2023-2025 và những năm tiếp theo;

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng (sau đây gọi tắt là hai cơ quan) thống nhất ký kết Chương trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh ở địa phương với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao hiệu quả, đẩy mạnh công tác phối hợp giữa Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng trong chỉ đạo, điều hành và phát huy tiềm năng của lực lượng vũ trang, ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trong xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ; phòng, chống thiên tai và cứu hộ, cứu nạn; kiểm soát, ngăn chặn dịch bệnh xâm nhập trên động, thực vật; thực hiện các hoạt động khuyến nông; thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; bố trí ổn định dân cư các xã biên giới và khu kinh tế - quốc phòng; phòng cháy, chữa cháy rừng và sản xuất lâm nghiệp; phòng chống các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp; phát triển vùng dược liệu, bảo tồn và phát triển nguồn gen cây thuốc quý, góp phần tăng thu nhập cho người dân và giảm nghèo bền vững; phòng bệnh, chữa bệnh cho bộ đội và nhân dân; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản.

- Huy động các nguồn lực trong phát triển trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, giống gốc, bảo quản và chế biến nông, lâm sản; thực hiện các hoạt động khuyến nông để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả; từng bước ứng dụng công nghệ, kỹ thuật cao tạo ra các sản phẩm tại chỗ đảm bảo vệ sinh an toàn thực

phẩm. Tổ chức tăng gia sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị, thích ứng với biến đổi khí hậu tại địa phương; chủ động cung cấp nguồn lương thực, thực phẩm ổn định, chất lượng phục vụ bộ đội.

2. Yêu cầu

- Chương trình phối hợp phải đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan; xác định rõ trách nhiệm cũng như cơ chế phối hợp thực hiện các nội dung của Chương trình.

- Chương trình phải được cụ thể hoá bằng các kế hoạch, nội dung phối hợp hàng năm trên cơ sở các nhiệm vụ được phân công; triển khai thực hiện lồng ghép các hoạt động khác nhằm đảm bảo nguồn lực hiệu quả trong tổ chức thực hiện. Việc phối hợp thực hiện phải đảm bảo chặt chẽ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế.

- Căn cứ vào Chương trình phối hợp giữa Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng, Ban Chỉ huy Quân sự các huyện, thành phố, các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế Thành phố (*sau đây gọi tắt là Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, thành phố*) để triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP

1. Ban hành văn bản, quy chế, chương trình phối hợp

- Thống nhất, tham mưu cho Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh, UBND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh liên quan đến hai cơ quan.

- Theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, ban hành đồng bộ hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, cụ thể hoá thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án của tỉnh.

- Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai của Bộ Nông nghiệp và PTNT đối với các Nghị định: (1) Nghị định số 01/2019/NĐ-CP, ngày 01/01/2019 của Chính phủ quy định về tổ chức xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện động viên quốc phòng; (2) Nghị định số 164/2018/NĐ-CP, ngày 21/12/2018 của Chính phủ về kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng; (3) Nghị định số 02/2019/NĐ-CP, ngày 02/01/2019 của Chính phủ về phòng thủ dân sự; (4) Nghị định số 21/2019/NĐ-CP, ngày 22/02/2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ (KVPT), Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu triển khai, hướng dẫn các đơn vị, địa phương phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh Cao Bằng.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT

hướng dẫn phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, thành phố trong xây dựng, hoạt động và diễn tập KVPT.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo, hướng dẫn phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, thành phố và các đơn vị Quân đội đóng quân trên địa bàn xây dựng, ban hành quy chế phối hợp để thực hiện từng dự án, chương trình trong từng lĩnh vực.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp số 418/QCPH-QS-CA-BP-SNN&PTNT, ngày 04/12/2021 giữa Bộ chỉ huy Quân sự, Công an, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng trong thực hiện Nghị định số 02/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 của Chính phủ về hoạt động phối hợp của Dân quân tự vệ.

2. Xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ

- Chỉ đạo, hướng dẫn phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, thành phố về chuyên ngành, thống nhất các nội dung trong xây dựng, hoạt động, trong đó, có diễn tập KVPT theo Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị; Nghị định số 21/2019/NĐ-CP, ngày 22/02/2019 của Chính phủ về KVPT.

- Tham mưu, đề xuất các chiến lược, kế hoạch, triển khai các chương trình, dự án, mục tiêu... ở các địa phương; kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng, trong thời bình phục vụ nhu cầu dân sinh, khi có tình huống chuyển sang phục vụ quốc phòng. Kết hợp đồng bộ, lồng ghép trong triển khai các chương trình mục tiêu, kế hoạch, dự án đầu tư trên địa bàn, đặc biệt là địa bàn trọng điểm, vùng sâu, vùng xa, biên giới (*nhân dân, lực lượng vũ trang trên địa bàn được hưởng, sử dụng thành quả các dự án phát triển nông nghiệp, nước sạch, năng lượng nhỏ...*).

- Phối hợp, nắm chắc khả năng huy động lực lượng, phương tiện, cơ sở vật chất của ngành; xây dựng kế hoạch bảo đảm nhu cầu quốc phòng năm đầu chiến tranh (Kế hoạch B); hỗ trợ huấn luyện, diễn tập KVPT, phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn; kiểm soát, ngăn chặn dịch hại cây trồng qua biên giới; phối hợp kiểm soát, ngăn chặn tình trạng vận chuyển gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm qua biên giới để ngăn ngừa dịch bệnh; phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi.

- Đẩy mạnh phát triển các mô hình phát triển kinh tế; tham gia thực hiện tốt các dự án kinh tế - quốc phòng; xây dựng nông thôn mới, nhất là các địa phương ở địa bàn chiến lược, trọng điểm về quốc phòng, an ninh, vùng căn cứ cách mạng, vùng còn nhiều khó khăn.

- Chỉ đạo thực hiện quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, chuẩn bị trước các công

trình cần thiết trong khu vực dự kiến bố trí các căn cứ, khu vực, tổ chức trồng rừng, cây công nghiệp, chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản... để xây dựng thể trận, tiềm lực KVPT các huyện, thành phố ngày càng vững chắc. Phối hợp tham mưu hỗ trợ giống, vốn... cho một số đơn vị quân đội, địa phương còn khó khăn.

3. Công tác phòng, chống thiên tai và cứu hộ, cứu nạn

Tiếp tục phối hợp tham mưu, đề xuất với Tỉnh uỷ, UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách phù hợp thực tiễn về lĩnh vực phòng, chống thiên tai và cứu hộ, cứu nạn, trong đó:

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực về phòng, chống thiên tai của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự, Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành trong phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh. Xây dựng kế hoạch và đảm bảo an ninh nông, lâm nghiệp và phát triển nông thôn đáp ứng yêu cầu phòng thủ dân sự.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo việc xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai; kế hoạch phòng, chống thiên tai; phương án ứng phó với các cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng, Sở Nông nghiệp và PTNT, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn cho người, tài sản và phương tiện phục vụ sản xuất tại các khu vực chịu ảnh hưởng của thiên tai, nhất là lũ quét, sạt lở đất, lốc, sét, mưa đá, giá rét, cháy rừng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các nội dung của Luật Phòng thủ dân sự trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; xây dựng kế hoạch và triển khai công tác tập huấn ứng phó, khắc phục thiên tai; hướng dẫn xây dựng, hoạt động và tổ chức tập huấn lực lượng Quân đội và dân quân tự vệ.

- Tổ chức khảo sát, xây dựng kế hoạch tập huấn, huấn luyện, diễn tập "Đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã" nòng cốt là lực lượng Dân quân tự vệ xã với sự tham gia của các tổ chức xã hội, đoàn thể cấp xã; tổng hợp, soạn thảo, biên tập chương trình, tài liệu huấn luyện cho lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai ở cơ sở phù hợp đặc thù

từng khu vực, góp phần thực hiện tốt tiêu chí “Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng, chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ” trong xây dựng nông thôn mới.

c) Phối hợp giữa hai cơ quan

- Tham mưu Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các địa phương, đơn vị tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo các tình huống, sát với tình hình thực tế tại địa phương.

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành các hoạt động phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn chặt chẽ, thống nhất, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả góp phần giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

4. Công tác tăng gia sản xuất, thực hiện công tác khuyến nông

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Hỗ trợ, tư vấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ để các đơn vị quân đội trên địa bàn tỉnh sản xuất các loại cây giống, rau màu, cây ăn quả, con giống gia súc, gia cầm, thuỷ sản.

- Ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ về trồng trọt, chăn nuôi, thuỷ sản và chế biến thực phẩm để phát triển, mở rộng phù hợp với các đơn vị Quân đội tại các địa phương; ưu tiên phát triển nông nghiệp hữu cơ, phát triển đẩy mạnh các mô hình tăng gia sản xuất tại các đơn vị Quân đội để tạo nguồn thực phẩm an toàn, tại chỗ, đảm bảo đời sống bộ đội. Tạo điều kiện cho các đơn vị Quân đội tham gia các dự án, mô hình khuyến nông thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT, các địa phương trực tiếp quản lý.

- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về công nghệ, quy trình kỹ thuật (*như: chăn nuôi an toàn sinh học, chăn nuôi theo VietGap; sản xuất trồng trọt theo hữu cơ, VietGap; ứng dụng chế phẩm sinh học để sản xuất phân bón hữu cơ; mô hình trồng vườn rau đa dạng bổ dưỡng; sử dụng hệ thống tưới tiết kiệm trong sản xuất rau màu và cây ăn quả; phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; nuôi trồng thuỷ sản...*). Tham quan học tập, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn kỹ thuật cho đội ngũ cán bộ quản lý, chỉ đạo và chiến sĩ trực tiếp thực hiện tăng gia sản xuất ở các đơn vị... đồng thời, hướng dẫn, giúp đỡ đồng bào các dân tộc ở địa bàn biên giới, vùng sâu, vùng xa trong hoạt động sản xuất, phát triển kinh tế xóm, bản để nâng cao đời sống dân sinh.

- Hỗ trợ các đơn vị xây dựng mô hình điểm tăng gia sản xuất theo hướng đồng bộ, bền vững phù hợp với tiềm năng, lợi thế của từng địa phương; từng bước áp dụng công nghệ cao, sản xuất các sản phẩm nông nghiệp đảm bảo vệ sinh an

toàn thực phẩm phục vụ bộ đội và làm mô hình để nhân rộng trong toàn quân và nhân dân.

- Tham gia khảo sát, tư vấn tháo gỡ khó khăn trong tổ chức sản xuất, phối hợp xây dựng chương trình giám sát dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh đối với các khu sản xuất trong các đơn vị Quân đội.

- Phối hợp trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên vật nuôi bao gồm: chia sẻ thông tin dịch bệnh trên vật nuôi, nhất là các bệnh lây lan nhanh trên diện rộng từ động vật sang người; phối hợp xây dựng chương trình giám sát dịch bệnh vật nuôi và xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh vật nuôi trong các khu chăn nuôi của đơn vị Quân đội.

- Phối hợp với các địa phương hỗ trợ các đơn vị quốc phòng phát triển vùng nguyên liệu, các sản phẩm nông nghiệp tiềm năng, lợi thế gắn với tham gia thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

b) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Tiếp nhận tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới để áp dụng vào sản xuất nông nghiệp (*trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản*).

- Các đơn vị đóng quân trên các địa bàn có trách nhiệm tham gia hướng dẫn, giúp đỡ tuyên truyền nâng cao nhận thức cho chiến sĩ, nhân dân, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, biên giới về kỹ thuật, công nghệ áp dụng vào quá trình sản xuất và quản lý nông nghiệp, các hoạt động khuyến nông có hiệu quả tại các đơn vị Quân đội để nhân rộng mô hình trong toàn quân và nhân dân.

- Xây dựng các mô hình, sản phẩm chất lượng, đảm bảo theo các tiêu chuẩn, kỹ thuật như: sản phẩm sạch, hữu cơ, VietGap...gắn với tiềm năng, lợi thế của đơn vị, địa phương nơi đóng quân.

- Phối hợp, hướng dẫn quy hoạch, xây dựng, phát triển vùng dược liệu, sản xuất dược phẩm an toàn.

- Chỉ đạo về cơ cấu giống cây trồng; kỹ thuật trồng trọt, thu hoạch, bảo quản; việc bảo tồn, lưu giữ giống cây thuốc quý hiếm, khai thác nguồn gen cây thuốc quý hiếm.

- Trao đổi, chia sẻ thông tin về tình hình vi phạm pháp luật về vận chuyển, giết mổ động vật và sản phẩm động vật qua biên giới, các dịch bệnh nguy hiểm xảy ra trên địa bàn tỉnh và cảnh báo nguy cơ lây lan; những địa bàn cần chú trọng để tăng cường sự chỉ đạo đối với dân quân tự vệ phối hợp với lực lượng thú y và các lực lượng khác trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm lây lan từ động vật sang người.

5. Công tác quản lý bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy rừng và sản xuất lâm nghiệp; phòng chống các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

a) Về công tác phát triển rừng, sản xuất lâm nghiệp

- Phối hợp nghiên cứu, đề xuất Tỉnh uỷ, UBND tỉnh về cơ chế, chính sách phát triển lâm nghiệp bền vững. Phối hợp trong công tác thẩm định các hồ sơ dự án liên quan đến quản lý, bảo vệ và phát triển rừng khi thực hiện dự án Bảo vệ và Phát triển rừng vành đai biên giới.

- Phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ rừng, phát triển rừng thuộc các dự án, chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững...

b) Về công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và phòng chống các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp

- Phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ, phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý các trường hợp lấn, chiếm rừng, phá rừng, khai thác rừng, huỷ hoại rừng, gây cháy rừng, vận chuyển, mua, bán, cất giữ, kinh doanh lâm sản, săn, bắt động vật hoang dã trái quy định pháp luật.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình, cung cấp trao đổi thông tin, bố trí lực lượng, phương tiện ngăn chặn, phối hợp điều tra, xác minh làm rõ các hành vi vi phạm về quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với công tác quản lý bảo vệ rừng:

+ Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ rừng.

+ Xây dựng chương trình, kế hoạch, phương án và tổ chức thực hiện bảo vệ rừng.

+ Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ sinh thái rừng, bảo vệ thực vật, động vật rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, phòng trừ sinh vật gây hại rừng.

+ Phối hợp kiểm tra, tuần tra, hướng dẫn, giám sát các chủ rừng thực hiện các phương án, kế hoạch bảo vệ rừng, sử dụng rừng đúng quy định; hướng dẫn nhân dân sản xuất nương rẫy đúng quy định.

- Đối với công tác phòng cháy và chữa cháy rừng

+ Phối hợp trao đổi thông tin, tài liệu có liên quan đến công tác PCCC thuộc phạm vi chức năng quản lý, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ huy điều hành.

+ Phối hợp tham mưu đề xuất nội dung, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách và các tiêu chuẩn, quy chuẩn có liên quan trong công tác PCCCR.

+ Phối hợp trong công tác phòng cháy rừng: Xây dựng tài liệu hướng dẫn các chủ rừng, thực hiện các quy định, nội quy, điều kiện an toàn biện pháp về PCCCR theo quy định của pháp luật; phối hợp lực lượng, phương tiện tham gia diễn tập ứng phó cháy rừng và tìm kiếm cứu nạn các cấp.

+ Phối hợp trong công tác chữa cháy rừng: Phối hợp lực lượng, trang thiết bị, phương tiện tham gia chữa cháy rừng khi có cháy rừng xảy ra; chia sẻ, sử dụng chung các trang thiết bị, phương tiện chữa cháy để nâng cao khả năng chữa cháy rừng.

- Đối với công tác phòng chống các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

+ Thường xuyên trao đổi thông tin, thông báo tình hình vi phạm về các hành vi lấn, chiếm rừng, phá rừng, khai thác, săn bắt, cất giữ, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật để có biện pháp phối hợp đấu tranh phòng ngừa, kịp thời ngăn chặn, xử lý theo quy định của pháp luật. Đảm bảo bí mật, chính xác, kịp thời, không để lộ, lọt thông tin trước, trong và sau khi tổ chức phối hợp; nghiêm cấm mọi trường hợp lợi dụng quy chế phối hợp để tổ chức các hoạt động trái pháp luật.

+ Phối hợp kiểm tra, truy quét các tụ điểm, các đối tượng chặt phá rừng, săn, bắn, khai thác, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp.

6. Bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi và nước sạch nông thôn

- Phối hợp khảo sát, đánh giá, xây dựng Đề án cấp nước sinh hoạt cho các đơn vị Biên phòng kết hợp cụm dân cư góp phần ổn định an sinh xã hội và tăng cường mối đoàn kết quân dân trong việc bảo vệ chủ quyền quốc gia, an ninh biên giới.

- Trao đổi thông tin liên quan đến thông số kỹ thuật của đập, hồ chứa thủy lợi, báo cáo đánh giá an toàn hồ, đập; phương án ứng phó thiên tai của các công trình đập, hồ chứa nước có nguy cơ mất an toàn công trình; thông tin vận hành, xả lũ của các hồ, đập thủy điện, bảo đảm an toàn cho đời sống sinh hoạt, sản xuất của nhân dân vùng hạ lưu; phối hợp trong huy động, sử dụng các lực lượng vũ trang, cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể tham gia ứng cứu khi cần thiết.

7. Công tác nghiên cứu, sản xuất, ứng dụng khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi và trồng trọt

- Phối hợp, nghiên cứu ứng dụng công nghệ 4.0 vào sản xuất: Sử dụng hệ thống tưới nước tiết kiệm kết hợp phân bón và phun thuốc bảo vệ thực vật, máy

bay không người lái (UAV) vào phun thuốc bảo vệ thực vật cho cây trồng, góp phần tăng năng suất lao động, giảm tác động cho con người và vật nuôi.

- Phối hợp, nghiên cứu ứng dụng cách sản xuất thuốc trừ sâu từ thảo mộc để thay thế thuốc trừ sâu hóa học; ứng dụng chế phẩm sinh học để sản xuất phân bón hữu cơ; sử dụng hệ thống tưới tiết kiệm trong sản xuất.

8. Công tác bố trí ổn định dân cư, Khu kinh tế quốc phòng, xây dựng nông thôn mới ở các xã biên giới và nội dung khác

- Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến công tác bố trí ổn định dân cư theo Quyết định số 590/QĐ-TTg, ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ, khu kinh tế - quốc phòng (KTQP) gắn với xây dựng nông thôn mới (NTM) ở các xã biên giới.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các cơ chế, chính sách bố trí ổn định dân cư, khu KTQP gắn với xây dựng NTM, đặc biệt là bố trí ổn định dân cư biên giới có khu KTQP đứng chân. Phối hợp chỉ đạo, thực hiện các nội dung trong xây dựng, hoạt động các khu kinh tế quốc phòng địa bàn biên giới.

- Đề xuất và thực hiện một số dự án mô hình điểm bố trí ổn định dân cư biên giới có khu KTQP đứng chân gắn với xây dựng NTM cấp thôn, bản ở các xã biên giới; ưu tiên đầu tư hoặc nâng cấp một số công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, sinh hoạt cho hộ dân như: Hệ thống giao thông, thủy lợi, điện, nước sinh hoạt và một số công trình thiết yếu khác (*trường hợp huy động được các nguồn lực thực hiện*); phấn đấu đến năm 2025 các xã biên giới có từ 3-5 điểm dân cư đạt tiêu chí NTM cấp thôn.

- Đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung vốn thực hiện 12 dự án cấp bách bố trí ổn định dân cư gắn với thể trận phòng thủ ở các xã biên giới (trong đó có 02 dự án đang thực hiện và 10 dự án có nhu cầu thực hiện); đồng thời chỉ đạo huy động lồng ghép nguồn vốn từ các Chương trình, dự án hiện có trên địa bàn để hỗ trợ thực hiện các dự án đầu tư bố trí ổn định dân cư các xã biên giới, khu KTQP gắn với xây dựng NTM, phấn đấu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 khi hoàn thành các dự án sẽ bố trí ổn định cho khoảng 700 hộ dân vùng biên giới.

- Lồng ghép các chính sách thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đào tạo chuyển đổi nghề, khuyến nông, khuyến lâm; hỗ trợ xây dựng các mô hình phát triển sản xuất (hỗ trợ ít nhất 01 mô hình phát triển sản xuất tại điểm bố trí ổn định dân cư có khu KTQP đứng chân) phù hợp với lợi thế tự nhiên từng vùng, góp phần tạo việc làm, từng bước nâng cao thu nhập, ổn định đời sống, sản xuất lâu dài cho hộ dân vùng biên giới.

- Phối hợp chỉ đạo theo ngành dọc về công tác bố trí ổn định dân cư, xây dựng khu KTQP; kiểm tra, giám sát, đánh giá trao đổi thông tin có liên quan và sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp trong chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện xây dựng lực lượng dân quân "vững mạnh rộng khắp" và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng trong Bộ tiêu chí Quốc gia xây dựng nông thôn mới các cấp theo hướng nâng cao chất lượng, bền vững và các nội dung thành phần trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ban Chỉ đạo Trung ương toàn quân tiếp tục hưởng ứng phong trào "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới".

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chế độ làm việc

- Lãnh đạo hai cơ quan thường xuyên trao đổi thông tin và định kỳ làm việc để thống nhất triển khai nhiệm vụ, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phối hợp; giải quyết kịp thời những tồn tại, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Chương trình.

- Hàng năm, căn cứ các nội dung nêu trên và tình hình thực tiễn, hai cơ quan xây dựng kế hoạch phối hợp cụ thể để triển khai thực hiện và báo cáo đánh giá kết quả thực hiện, thống nhất kế hoạch năm tiếp theo; lựa chọn thống nhất được những nhiệm vụ cụ thể để triển khai cho từng năm hoặc từng giai đoạn, trong đó:

+ Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở, Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, thành phố cung cấp thông tin, chiến lược, chương trình, kế hoạch về nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2023-2025 và những năm tiếp theo để làm căn cứ xây dựng kế hoạch, đề án, dự án phát triển tăng gia sản xuất của các đơn vị Quân đội.

+ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đề xuất, lồng ghép nội dung Chương trình phối hợp vào kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện. Căn cứ vào khả năng và tình hình thực tế để triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình phối hợp.

+ Hai cơ quan phối hợp tham mưu, đề xuất, ưu tiên nguồn lực theo thẩm quyền để thực hiện các nội dung của Chương trình phối hợp.

2. Đầu mối phối hợp

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng giao Phòng Tham mưu làm cơ quan thường trực. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng giao Phòng Kế hoạch - Tài chính làm cơ quan thường trực. Phòng Tham mưu và Phòng Kế

hoạch - Tài chính là đầu mối quan hệ phối hợp, giúp lãnh đạo hai cơ quan tổ chức thực hiện Chương trình.

3. Triển khai thực hiện

- Căn cứ Chương trình phối hợp, các đơn vị Quân đội các cấp và cơ quan quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn tại địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp để cụ thể hoá phù hợp với điều kiện mỗi địa phương, cơ sở, bảo đảm thực hiện Chương trình phối hợp thực chất, hiệu quả.

- Định kỳ, các đơn vị thuộc, trực thuộc hai cơ quan, các huyện, thành phố báo cáo kết quả thực hiện Chương trình phối hợp về Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng trước ngày 15 tháng 11 hàng năm để tổng hợp báo cáo cấp trên theo quy định.

- Đến năm 2025, tổ chức sơ kết, đánh giá Chương trình phối hợp, kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện Chương trình; bổ sung Chương trình thực hiện những năm tiếp theo.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương thông tin về Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng để xem xét, thống nhất nội dung, điều chỉnh phù hợp, kịp thời./.

BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH CHỈ HUY TRƯỞNG



Đại tá Đàm Minh Tuấn

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thái Hà

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Quốc phòng;
- Tỉnh uỷ, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành trong tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở NN&PTNT;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ CHQS tỉnh;
- Huyện uỷ, UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT (Sở Nông nghiệp và PTNT; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh).